TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H
TỈNH NAM ĐỊNH

Bản án số: 25/2025/HNGĐ - ST
Ngày: 25 - 02 - 2025.
V/v ly hôn giữa chị L và anh T.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Dương.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đàm Văn Kiều.
2. Bà Dương Thị Vui.

- Thư ký phiên toà: Ông Vũ Tuấn Tú – Thư ký Toà án nhân dân huyện H.

Ngày 25 tháng 02 năm 2025 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện H mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 183/2024/TLST - HNGĐ ngày 23 tháng 12 năm 2024 về tranh chấp xin ly hôn theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2025/QĐXXST - HNGĐ ngày 10 tháng 02 năm 2025 giữa các đương sự:

+ Nguyên đơn: Chị Đặng Thị Mai L – Sinh năm 1980.
Địa chỉ: Xóm B, xã T, huyện H, tỉnh Nam Định.

+ Bị đơn: Anh Lương Văn T – Sinh năm 1981.
Địa chỉ: Xóm B, xã T, huyện H, tỉnh Nam Định.

Tại phiên tòa vắng mặt chị L, anh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại phiên tòa hôm nay chị Đặng Thị Mai L vắng mặt nhưng có yêu cầu xin không tiến hành hòa giải và xin xét xử vắng mặt. Trong đơn khởi kiện cũng như lời khai chị Đặng Thị Mai L tại những buổi làm việc với Tòa án thể hiện: Chị kết hôn với anh Lương Văn T vào tháng 11/2004 trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện H, tỉnh Nam Định. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc, đến năm 2022 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng về quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung trong hôn nhân, bất đồng về kinh tế dẫn đến mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Mặc dù đã được hai bên gia đình động viên khuyên bảo nhưng tình cảm vợ chồng vẫn không

được cải thiện. Đến tháng 8/2022 thì vợ chồng chị sống ly thân từ đó cho đến nay. Nay chị xác định tình cảm giữa chị và anh T không còn, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị đề nghị Tòa án nhân dân huyện H xem xét giải quyết cho chị được ly hôn với anh Lương Văn T.

Về con chung: Giữa chị và anh T có ba con chung là cháu Lương Mạnh T1, sinh ngày 27/03/2007; cháu Lương Mạnh D, sinh ngày 08/01/2010 và cháu Lương Đặng Hiền N, sinh ngày 07/11/2015. Hiện ba con đang do chị chăm sóc nuôi dưỡng. Ly hôn chị xin nhận trực tiếp nuôi ba con và yêu cầu anh T phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị mỗi con trên một tháng là 2.000.000 đồng kể từ khi vợ chồng ly hôn cho đến khi con trưởng thành, đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung: Chị không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về án phí chị đề nghị giải quyết theo quy định.

Tại phiên toà hôm nay anh Lương Văn T vắng mặt nhưng có yêu cầu xin không tiến hành hòa giải và đơn xin xét xử vắng mặt. Lời khai của anh T tại các buổi làm việc với Tòa án thể hiện: Anh kết hôn với chị L vào tháng 11/2004 kết hôn tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện H, tỉnh Nam Định. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc, đến năm 2022 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng về quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung trong hôn nhân. Vợ chồng anh đã sống ly thân từ tháng 8/2024 cho đến nay. Xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc. Nay chị L xin ly hôn anh thì anh nhất trí thuận tình ly hôn.

Về con chung: Giữa anh và chị L có ba con chung là cháu Lương Mạnh T1, sinh ngày 27/03/2007; cháu Lương Mạnh D, sinh ngày 08/01/2010 và cháu Lương Đặng Hiền N, sinh ngày 07/11/2015. Hiện ba con đang do chị L chăm sóc nuôi dưỡng. Ly hôn anh để chị L trực tiếp nuôi ba con và anh tự nguyện đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị L mỗi con trên một tháng là 2.000.000 đồng kể từ khi vợ chồng ly hôn cho đến khi con trưởng thành, đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào lời trình bày của đương sự và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh Lương Văn T hiện đang cư trú tại huyện H, tỉnh Nam Định. Nay chị Đặng Thị Mai L xin ly hôn anh Lương Văn T thì Tòa án nhân dân huyện H thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền.

Tại phiên tòa hôm nay chị Đặng Thị Mai L và anh Lương Văn T vắng mặt nhưng chị L và anh T có đơn xin xét xử vắng mặt. Vì vậy, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị L và anh T là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Cuộc hôn nhân giữa chị Đặng Thị Mai L và anh Lương Văn T vào tháng 11 năm 2004 trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện H, tỉnh Nam Định là hôn nhân tự do, tiến bộ và có đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật. Sau khi kết hôn vợ chồng hạnh phúc, đến năm 2022 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chống bất đồng về quan điểm không hiểu nhau. Đến tháng 8/2024 thì vợ chồng chị L anh T sống ly thân từ đó cho đến nay. Nay chị L xác định tình cảm vợ chồng không còn nên chị đề nghị Tòa án nhân dân huyện H giải quyết vợ chồng được ly hôn. Phía anh T cũng nhất trí thuận tình ly hôn. Việc thuận tình ly hôn của chị L và anh T là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp quy định của pháp luật và không trái đạo đức xã hội nên chấp nhận.

[3] Về con chung: Chị Đặng Thị Mai L và anh Lương Văn T thống nhất vợ chồng có ba con chung là cháu Lương Mạnh T1, sinh ngày 27/03/2007; cháu Lương Mạnh D, sinh ngày 08/01/2010 và cháu Lương Đặng Hiền N, sinh ngày 07/11/2015. Hiện ba con đang do chị L chăm sóc nuôi dưỡng. Ly hôn chị L anh T thống nhất thỏa thuận giao ba con cho chị L trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Anh T phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị L mỗi con trên một tháng là 2.000.000 đồng kể từ khi vợ chồng ly hôn cho đến khi con trưởng thành, đủ 18 tuổi. Thấy việc thỏa thuận của chị L và anh T là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp quy định của pháp luật và không trái đạo đức xã hội nên chấp nhận.

[4] Về tài sản chung: Chị Đặng Thị Mai L và anh Lương Văn T đều thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm chị Đặng Thị Mai L phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 55; 81; 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 147; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 6 và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

1 - Xử thuận tình ly hôn giữa chị Đặng Thị Mai L và anh Lương Văn T.

2 - Về con chung: Xử giao cháu Lương Mạnh T1, sinh ngày 27/03/2007; cháu Lương Mạnh D, sinh ngày 08/01/2010 và cháu Lương Đặng Hiền N, sinh ngày 07/11/2015 cho chị Đặng Thị Mai L trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Anh Lương Văn T phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị L mỗi con trên một tháng là 2.000.000 đồng kể từ khi ly hôn cho đến khi con trưởng thành, đủ 18 tuổi. Không ai được ngăn cản quyền chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng và thăm nom con chung

3 - Án phí:

Án phí dân sự sơ thẩm chị Đặng Thị Mai L phải nộp 300.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị L đã nộp theo biên L số: 0001565 ngày 23/12/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện H, chị L đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Án phí cấp dưỡng nuôi con anh Lương Văn T phải nộp 300.000 đồng.

Người vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án và người phải thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nam Định.
- VKSND huyện H.
- THADS huyện H.
- UBND xã T.
- Các đương sự.
- Lưu.

Nguyễn Văn Dương